

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 13/2024/HS-PT
Ngày: 18/3/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán: Ông Trần Khắc Hoàng

Ông Bùi Minh Thư.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2024/TLPT-HS ngày 29/01/2024 đối với bị cáo Phan Anh Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2023/HSST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Anh Đ, sinh 13/8/1951; nơi sinh: Xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông: Phan M và con bà: Phan Thị L (đều đã chết); vợ: Võ Thị H, sinh năm 1955; con: Có 07 người, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1988. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/7/2023 đến nay tại xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

Vụ án còn có bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH T3 (viết tắt là Công ty T3) có địa chỉ tại khu Công nghiệp B, thành phố V, tỉnh Nghệ An chuyên sản xuất thức ăn chăn nuôi và kinh doanh chăn nuôi lợn trên một số địa bàn, trong đó có huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tháng 3/2023, Công ty T3 phát hiện tại nhà anh Trần Văn H1 và chị Nguyễn Thị T, ở thôn B, xã H, huyện H có một số bao cám thức ăn chăn nuôi nhãn hiệu GOLDEN STAR, loại G-3, trọng

lượng 40kg/1bao, chỉ để sử dụng cho trang trại chăn nuôi lợn của Công ty T3, không bán ra thị trường bên ngoài nên đã trình báo cơ quan chức năng giải quyết.

Quá trình điều tra xác định: Phan Khắc Đ1 và Nguyễn Hồng Thế là công nhân hợp đồng nuôi lợn của Công ty T3 làm việc tại trại nuôi lợn có địa chỉ tại thôn D, xã P, huyện H. Vào tháng 01/2023, thấy số lượng lợn xuất chuồng đã gần hết nhưng loại cám G-3 còn tồn kho nhiều nên Đ1 đã bàn bạc với T1 và Đ lấy trộm cám G-3 bán lấy tiền tiêu xài, T1 và Đ đồng ý nên đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, vào thời điểm ban đêm không có mặt quản lý của Công ty đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 20/01/2023, Phan Anh Đ điều khiển xe ô tô bán tải màu đỏ, biển kiểm soát 38C-009.68 (mượn của chị Đàm Thị Vân A, sinh năm 1991, trú tại thôn D, xã P, là con dâu của Đ) đi đến trại nuôi lợn của Công ty T3 tại thôn D, xã P, huyện H dừng xe trước kho cám số 1. Sau đó, Phan Khắc Đ1 và Nguyễn Hồng T2 đi vào kho cám số 1 (cửa không khóa) lấy trộm 19 bao cám thức ăn chăn nuôi, nhãn hiệu GOLDEN STAR, loại G-3 bê ra bốc lên thùng xe ô tô bán tải rồi Phan Anh Đ điều khiển xe chở cám đến bán cho vợ chồng anh Trần Văn H1 và chị Nguyễn Thị T được số tiền 7.600.000 đồng (tương ứng 400.000 đồng/1 bao).

Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 25/01/2023, sau khi bàn bạc với Phan Khắc Đ1 thì Phan Anh Đ tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C- 009.68 vào trại nuôi lợn để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tương tự như lần 1, Phan Khắc Đ1 và Nguyễn Hồng T2 lấy trộm 21 bao cám thức ăn chăn nuôi, nhãn hiệu GOLDEN STAR, loại G-3 trong kho cám số 1 bê ra bốc lên thùng xe ô tô bán tải rồi Đ điều khiển xe đưa cám tiếp tục đến bán cho anh H1 được số tiền 8.400.000 đồng.

Toàn bộ số tiền bán cám lấy trộm có được, Phan Anh Đ giữ lại 8.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết; còn lại 8.000.000 đồng đưa cho Phan Khắc Đ1, Đ1 không chia cho Thế mà giữ lại để cả hai tiêu xài chung.

Đối với 40 bao cám thức ăn chăn nuôi mua lại từ Phan Anh Đ, anh H1 và chị T đã sử dụng 08 bao cho lợn ăn, còn lại 32 bao chưa sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HDDG ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận:

+ 40 bao cám thức ăn chăn nuôi (cám nuôi lợn) nhãn hiệu GOLDEN STAR do công ty TNHH T3 sản xuất, mã số sản phẩm G-3 (loại 40kg/1bao) trị giá: 21.196.800 đồng.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra tạm giữ 32 bao cám thức ăn chăn nuôi nhãn hiệu GOLDENSTAR, trọng lượng mỗi bao 40kg, ký hiệu G-3. Sau khi xác nhận vật chứng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

** Về dân sự:* Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho Công ty T3 số tiền 20.000.000 đồng và trả lại cho anh Trần Văn H1, chị Nguyễn Thị T số tiền 16.000.000 đồng. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HSST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, o, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Anh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Anh Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phan Khắc Đ1, Nguyễn Hồng T2, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/12/2023, bị cáo Phan Anh Đ làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, o, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Anh Đ 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty T3 STAR nên vào các ngày 20/01/2023 và 25/01/2023, tại trại nuôi lợn thuộc thôn D, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Khắc Đ1, Phan Anh Đ và Nguyễn Hồng T2 đã 02 lần cùng nhau thực hiện hành vi lấy trộm 40 bao cám thức ăn chăn nuôi loại G-3, trọng lượng mỗi bao 40kg, với tổng trị giá 21.196.800 đồng của Công ty T3 STAR bán cho anh Trần Văn H1 và chị Nguyễn Thị T lấy số tiền 16.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử các bị cáo Phan Khắc Đ1, Phan Anh Đ và Nguyễn Hồng T2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Anh Đ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo Phan Anh Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

“Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, tại thời điểm phạm tội bị cáo đã trên 70 tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội là người từ đủ 70 tuổi”, “người phạm tội có công với cách mạng” được quy định tại điểm b, s, o, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được UBND xã P, huyện H xác nhận hoàn cảnh khó khăn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo không giam giữ để tuổi già bị cáo được chữa, cống hiến cho xã hội quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã trên 70 tuổi, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe, phòng ngừa, và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh là phù hợp. Vì vậy chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Phan Anh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, o, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Anh Đ 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (18/3/2024).

Giao bị cáo Phan Anh Đ cho UBND xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được

hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VT, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Bùi Quang Năng